TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU,** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HNGĐ - ST
Ngày: 21/5/2021
V/v: "Tranh chấp hôn nhân & gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Ngọc Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Hữu Thỏa và bà Lê Thị Thường.

Thư ký phiên toà: Bà Phan Lệ Giang -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 02/2021/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 01 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST - HNGĐ, ngày 05 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị H , sinh năm 1992, có mặt.

Nơi ĐKHKTT: Xóm E, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1990, vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm E, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 31/12/2020, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hồ Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn K đăng ký kết hôn vào ngày 04/9/2014 tại UBND xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An, kết hôn tự nguyện. Sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng bình thường, đến cuối năm 2018 nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh K thường xuyên tụ tập bạn bè, không lo làm xây dựng kinh tế, không quan tâm đến vợ con. Đến cuối năm 2019 mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng, chị đã về nhà ngoại ở xóm N, xã SH sinh sống cho đến nay. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình nội ngoại hòa giải nhưng không có kết quả. Quá trình sống ly thân chị và anh K không còn quan tâm nhau, chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn anh Nguyễn Văn K.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Hà M, sinh ngày 20/11/2015, hiện nay con chung đang ở với chị H, ly hôn chị xin được nuôi con; chị không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: chị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử nhưng anh K vắng mặt không có lý do nên không có lời khai.

Kết quả xác minh tại UBND xã SH: Chị H và anh K có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do chị H có thời gian đi làm ở miền Nam, anh K nghi ngờ chị H có quan hệ tình cảm với người đàn ông khác. Mâu thuẫn giữa chị H và anh K đã được thôn xóm hòa giải nhiều lần nhưng không thành, chị H đã về nhà mẹ đẻ tại thôn 7, xã SH ở từ năm 2019 đến nay. Vợ chồng có 1 con chung là Nguyễn Hà M, sinh ngày 20/11/2015, hiện nay cháu đang ở với chị H. Anh Nguyễn Văn K hiện nay đang có hộ khẩu thường trú tại thôn 5, xã SH, đang có mặt tại địa phương. Nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và nuôi con thì đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng; Người tham gia tố tụng trong vụ án là nguyên đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận cho chị Hồ Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn K, chấp nhận yêu cầu được nuôi con của chị H; không xem xét phần cấp dưỡng nuôi con và tài sản vì chị H không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Văn K có đăng ký hộ khẩu thường trú ở xóm E, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn anh Nguyễn Văn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai vắng mặt không có lý do nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Hồ Thị H và anh Nguyễn Văn K là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật. Qúa trình chung sống do tính cách vợ chồng không hợp nhau nên xảy ra nhiều mâu thuẫn và đã sống ly thân từ cuối năm 2019; trong quá trình giải quyết chị H kiên quyết ly hôn; anh K trốn tránh và không có biểu hiện gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng để xây dựng hạnh phúc gia đình, thể hiện qua việc Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh K vẫn cố tình vắng mặt không có lý do chính đáng. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị H được ly hôn anh Nguyễn Văn K.

[3] Về con: Chị H nguyện vọng được nuôi con chung, xét nguyện vọng của chị H là chính đáng. Việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt và quyền lợi, nguyện vọng của con chưa thành niên. Từ khi ly thân cho đến nay, con chung do chị H nuôi dưỡng và đảm bảo tốt về mọi mặt, hiện nay cháu Nguyễn Hà M còn nhỏ, cần nhiều hơn sự chăm sóc của người mẹ. Căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, có căn cứ chấp nhận nguyện vọng của chị H là được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con nên miễn xét.

[5] Về tài sản: Anh K vắng mặt nên không có yêu cầu; chị H không yêu cầu giải quyết nên miễn xét. Khi đương sự có yêu cầu thì Tòa án sẽ giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[6] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 51; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình. Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2.Xử: - Về tình cảm: Cho chị Hồ Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn K.

-Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hà M, sinh ngày 20/11/2015 cho chị Hồ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn K do chị H không yêu cầu.

Anh K có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

4. Án phí: Chị Hồ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai số 0004001 ngày 05/01/2021.

5. Chị Hồ Thị H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn K vắng mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- THADS huyện Quỳnh Lưu;
- Các đương sự;
-TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã SH;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Ngọc Hà